

Số: 94/2020/QĐST-HNGĐ

Cao Phong, ngày 21 tháng 12 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 102/2020/TB-TLVA ngày 17 tháng 11 năm 2020, về việc "Ly hôn" giữa:

- Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm: 1994; Địa chỉ: Số nhà 02, tổ 12 phường T, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình.
- Bị đơn: Chị Đinh Thị N, sinh năm: 1999; xóm Lãi, xã T, huyện Cao Phong, tỉnh Hòa Bình.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, quy định về án phí, lệ phí của Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 12 năm 2020

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 12 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Nguyễn Văn T và Chị Đinh Thị N.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân:

Anh Nguyễn Văn T và Chị Đinh Thị N, thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung:

Giao cháu Đinh Nguyễn Thị Mỹ H sinh ngày 18/3/2016 cho chị Đinh Thị N trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi cháu đủ 18 tuổi. Chị Đinh Thị N chưa yêu cầu anh Nguyễn Văn T phải cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con, không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này.

Vì lợi ích của con, khi có lý do chính đáng một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

2.3. Về tài sản chung, công nợ chung:

Không có, không đề nghị Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí:

Anh Nguyễn Văn T tự nguyện nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số 0003875 ngày 17/11/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cao Phong. Trả lại cho Anh Nguyễn Văn T số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh HB;
- Chi cục THADS huyện CP;
- Dương sự;
- VVKSND CP;
- UBND nơi đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án. N

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thu Hà